

# **TỔNG KẾT PHẦN TIẾNG VIỆT : LỊCH SỬ, ĐẶC ĐIỂM LOẠI HÌNH VÀ CÁC PHONG CÁCH NGÔN NGỮ**

---

## **A – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Giúp HS :

- Hệ thống hoá được những kiến thức cơ bản đã học từ lớp 10 đến lớp 12 về lịch sử, đặc điểm loại hình của tiếng Việt và các phong cách ngôn ngữ.
- Nâng cao hơn nữa kỹ năng sử dụng tiếng Việt phù hợp với những đặc điểm loại hình và từng phong cách ngôn ngữ.

## **B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

### **I – NỘI DUNG**

#### **1. Đặc điểm bài học**

Đây là bài tổng kết, liên quan đến những bài học ở ba năm học. Vì thế, GV cần gợi dẫn để HS nhớ lại, hoặc xem lại những bài học liên quan ở cả ba khối lớp. Những kiến thức liên quan lại cần hệ thống hoá, nghĩa là xác định mối liên hệ với nhau. Có thể phân làm ba mảng kiến thức : lịch sử tiếng Việt (lớp 10), đặc điểm loại hình của tiếng Việt (lớp 11) và các phong cách ngôn ngữ (ở cả ba khối lớp).

#### **2. Trọng tâm bài học**

Hệ thống hoá kiến thức về :

- Lịch sử tiếng Việt : nguồn gốc, quan hệ họ hàng, quá trình phát triển.
- Đặc điểm loại hình của tiếng Việt : về đơn vị ngữ pháp cơ bản, về sự không biến hình từ, về phương thức ngữ pháp chủ yếu.
- Các phong cách ngôn ngữ (PCNN) : PCNN sinh hoạt, PCNN nghệ thuật (lớp 10), PCNN báo chí, PCNN chính luận (lớp 11), PCNN khoa học, PCNN hành chính (lớp 12).

## II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1. Phương pháp dạy học

- Dùng bảng tổng kết, có đối chiếu so sánh.
- Dùng phương pháp phân tích ngữ liệu và quy nạp để rút ra nhận định.
- Luyện tập thực hành để làm rõ và củng cố kiến thức, kĩ năng.

### 2. Tiến trình tổ chức dạy học

GV hướng dẫn HS làm các bài tập, qua đó hệ thống hoá kiến thức, kĩ năng.

#### Bài tập 1

Cần nhớ lại hoặc xem lại kiến thức ở hai bài học : *Khái quát lịch sử tiếng Việt* (lớp 10) và *Đặc điểm loại hình của tiếng Việt* (lớp 11) rồi kẻ bảng vào vở và điền nội dung cần thiết :

Nguồn gốc và lịch sử phát triển	Đặc điểm của loại hình ngôn ngữ đơn lập
a) Về nguồn gốc, tiếng Việt thuộc : – Họ ngôn ngữ Nam Á ; – Dòng ngôn ngữ Môn – Khmer ; – Nhánh ngôn ngữ Việt – Mường.  b) Các thời kì trong lịch sử : – Thời kì dựng nước. – Thời kì Bắc thuộc và chống Bắc thuộc. – Thời kì độc lập tự chủ. – Thời kì Pháp thuộc. – Thời kì từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.	a) Có một loại đơn vị tự nhiên, vừa là âm tiết, vừa là đơn vị ngữ pháp cơ sở, có thể là một từ đơn. Đó là tiếng.  b) Tất cả các từ đều không biến đổi hình thái.  c) Phương thức ngữ pháp chủ yếu để biểu hiện các ý nghĩa ngữ pháp khác nhau là phương thức trật tự từ và hư từ.

### Bài tập 2

Cần nhớ lại tên các PCNN và các thể loại văn bản tiêu biểu cho từng PCNN, rồi điền vào bảng như sau :

	<b>PCNN sinh hoạt</b>	<b>PCNN nghệ thuật</b>	<b>PCNN báo chí</b>	<b>PCNN chính luận</b>	<b>PCNN khoa học</b>	<b>PCNN hành chính</b>
Thể loại văn bản tiêu biểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngôn ngữ nói trong hội thoại hàng ngày</li> <li>- Dạng viết : thư từ, nhật kí, tin nhắn,...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thơ ca, hò vè.</li> <li>- Truyền, tiểu thuyết, kí,...</li> <li>- Kịch bản,...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản tin</li> <li>- Phóng sự</li> <li>- Tiểu phẩm</li> <li>- Phóng vấn,...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cương lĩnh, tuyên ngôn, tuyên bố,...</li> <li>- Bình luận, xã luận,...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên luận, luận án, luận văn,...</li> <li>- Giáo trình, sách giáo khoa,...</li> <li>- Sách báo khoa học thường thức,...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định, biên bản, báo cáo, chỉ thị, nghị quyết,...</li> <li>- Các loại văn bằng, chứng chỉ,...</li> <li>- Đơn từ, hợp đồng,...</li> </ul>

### Bài tập 3

Kẻ bảng vào vở rồi điền nội dung cần thiết như sau :

	<b>PCNN sinh hoạt</b>	<b>PCNN nghệ thuật</b>	<b>PCNN báo chí</b>	<b>PCNN chính luận</b>	<b>PCNN khoa học</b>	<b>PCNN hành chính</b>
Các đặc trưng cơ bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính cụ thể</li> <li>- Tính cảm xúc</li> <li>- Tính cá thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính hình tượng</li> <li>- Tính truyền cảm</li> <li>- Tính cá thể hoá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính thông tin thời sự</li> <li>- Tính ngắn gọn</li> <li>- Tính sinh động, hấp dẫn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính công khai về quan điểm chính trị</li> <li>- Tính chặt chẽ trong diễn đạt và suy luận</li> <li>- Tính truyền cảm, thuyết phục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính khái quát, trừu tượng</li> <li>- Tính lí trí, lôgic</li> <li>- Tính khách quan, phi cá thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính khuôn mẫu</li> <li>- Tính minh xác</li> <li>- Tính công vụ</li> </ul>

#### Bài tập 4

So sánh hai văn bản :

Văn bản (a)	Văn bản (b)
<ul style="list-style-type: none"><li>Mục đích : giải thích nghĩa của từ <i>mặt trăng</i>, qua đó cung cấp kiến thức về mặt trăng.</li><li>Là văn bản thuộc PCNN khoa học : một mục từ trong từ điển.</li><li>Không mang tính hình tượng, tính biểu cảm và tính cá thể, thiên về tính lí trí, khái quát, lôgic.</li><li>Chỉ có một lớp nghĩa : nói về mặt trăng.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Mục đích : tạo dựng hình tượng <i>giảng</i>, biểu tượng cho cái đẹp mơ mộng mà con người khát khao vươn tới.</li><li>Là văn bản thuộc PCNN nghệ thuật, thể loại truyện ngắn (đoạn văn miêu tả).</li><li>Nổi bật tính hình tượng, tính truyền cảm và tính cá thể hoá.</li><li>Có hai lớp nghĩa : nói về <i>giảng</i> và nói về cái đẹp mơ mộng mà con người luôn khát khao.</li></ul>

#### Bài tập 5

a) Văn bản thuộc PCNN hành chính : một bản quyết định.

b) Văn bản được cấu tạo theo khuôn mẫu chung của văn bản hành chính : phần đầu, phần nội dung quyết định và phần cuối (kí tên, đóng dấu). Văn bản dùng nhiều từ ngữ hành chính : *quyết định, căn cứ, đề nghị, nhiệm vụ, tổ chức, tuyên truyền, thi hành quyết định,...* Văn bản mang tính khách quan, trung hoà về sắc thái cảm xúc. Câu văn được ngắt dòng để thể hiện rõ ràng từng ý (ví dụ ba gạch đầu dòng ở phần đầu, hoặc ba nhiệm vụ của Bảo hiểm y tế Hà Nội được diễn đạt bằng ba câu có đánh số 1, 2, 3,...).

c) Viết một tin ngắn để đưa tin về sự kiện ban hành văn bản trên, nghĩa là viết một văn bản thuộc PCNN báo chí. Căn thể hiện được đặc điểm của văn bản báo chí. Tham khảo văn bản sau đây :

### THÀNH LẬP BẢO HIỂM Y TẾ HÀ NỘI

Ngày 12 tháng 11 năm 1992, tại Hà Nội, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã ký quyết định thành lập Bảo hiểm y tế Hà Nội (BHYT - HN). Theo quyết định đó, BHYT - HN chịu sự quản lý chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế Hà Nội và chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của BHYT Việt Nam. Địa điểm của BHYT - HN đặt tại số 18 phố Hàng Lược, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quyết định cũng ghi rõ ba nhiệm vụ và các chức danh lãnh đạo của BHYT - HN. Đồng thời, trong quyết định còn nêu rõ việc tổ chức BHYT ở cấp huyện.